

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212, điều 213, điều 361 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 116/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đỗ Danh M, sinh năm 1989.

ĐKKHKT và nơi ở: Xóm 5, thôn Đồng Bụt, xã N, huyện Q O, Thành phố Hà Nội.

- Chị Đinh Thị Thanh T, sinh năm 1987.

ĐKKHKT: Xóm 5, thôn Đồng Bụt, xã N, huyện Q O, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Thôn Minh Tân, xã Phúc K, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Đỗ Danh M và chị Đinh Thị Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Q O, thành phố Hà Nội ngày 17/3/2018. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì anh chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống quá khác biệt, dẫn đến xung đột. Từ tháng 8/2021 anh chị đã sống ly thân, không còn chung sống cùng nhau. Trong thời gian ly thân, anh chị cũng cố gắng dung hòa mâu thuẫn nhưng vẫn không thể tìm được tiếng nói chung. Nay cả hai bên đều xác

định vợ chồng không thể thể đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh M và chị T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đỗ K Long sinh ngày 02/5/2019 và Đỗ Huy K sinh ngày 17/4/2021. Anh chị đã thỏa thuận giao anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đỗ K Long và giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đỗ Huy K, cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh M, chị T đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí: anh Đỗ Danh M tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Danh M và chị Đinh Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đỗ K Long sinh ngày 02/5/2019 và giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đỗ Huy K sinh ngày 17/4/2021, cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh M, chị T đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh chị có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Đỗ Danh M tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba

trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2020/0000327 ngày 24/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q O, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q O;
- Chi cục THADS huyện Q O;
- UBND xã N, H.Q O, Hà Nội (nơi đăng kí kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy